

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Đường tránh tỉnh lộ 521B đoạn
qua chợ phố Đoàn, xã Lũng Niêm, huyện Bá Thước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi một số
điều Luật Xây dựng ngày 28 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4
năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây
dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 quy định chi tiết một số
điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 1140/QĐ-UBND ngày
04 tháng 4 năm 2022 và số 1288/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2024 phê duyệt
dự án; số 1806/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2025 phê duyệt điều chỉnh chủ
trương đầu tư dự án Đường tránh tỉnh lộ 521B đoạn qua chợ phố Đoàn, xã Lũng
Niêm, huyện Bá Thước;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 7208/TTr-SXD ngày 21 tháng
8 năm 2025 về điều chỉnh dự án đầu tư Đường tránh tỉnh lộ 521B đoạn qua chợ
phố Đoàn, xã Lũng Niêm, huyện Bá Thước (kèm theo báo cáo thẩm định số
7156/SXD-HĐXD ngày 20 tháng 8 năm 2025; Tờ trình số 05/TTr-UBND ngày 07
tháng 8 năm 2025 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực Bá Thước).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Đường tránh tỉnh lộ 521B đoạn
qua chợ phố Đoàn, xã Lũng Niêm, huyện Bá Thước, với những nội dung sau:

1. Khái quát về dự án

Dự án đầu tư Đường tránh tỉnh lộ 521B đoạn qua chợ phố Đoàn, xã Lũng
Niêm, huyện Bá Thước được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số

1140/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2022, với quy mô xây dựng mới 1.622,7m đường đô thị theo tiêu chuẩn TCXDVN 104:2007, có vận tốc thiết kế $V_{tk}=40\text{km/h}$, gồm: Tuyến chính chiều dài 1.140,2m, chiều rộng nền đường $B_n=22\text{m}$, mặt đường $B_m=12\text{m}$, vỉa hè $B_{vh}=2\times 5\text{m}$; các tuyến nhánh kết nối giữa tuyến chính vào tỉnh lộ 521B, chiều dài 03 tuyến nhánh 482,5m, nền đường $B_n=10,5\text{m}$, mặt đường $B_m=5,5\text{m}$, vỉa hè $B_{vh}=2\times 2,5\text{m}$; tổng mức đầu tư **70.000.000.000 đồng** (Bảy mươi tỷ đồng); trong đó:

- Chi phí bồi thường GPMB: 9.755.000.000 đồng.
- Chi phí xây dựng: 48.425.468.000 đồng.
- Chi phí thiết bị: 250.575.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 1.037.460.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.626.836.000 đồng.
- Chi phí khác: 1.366.535.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 5.540.670.000 đồng.

2. Lý do điều chỉnh

Trong quá trình thực hiện dự án, do gặp vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng (trong đó đơn giá thực tế tại thời điểm thực hiện GPMB cao hơn so với đơn giá dự kiến trong Tổng mức đầu tư) làm kéo dài thời gian thực hiện dự án, vượt Tổng mức đầu tư, nên việc điều chỉnh dự án (điều chỉnh Tổng mức đầu tư, điều chỉnh thời gian thực hiện) là phù hợp và cần thiết.

3. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 75.745.000.000 đồng (Bảy mươi lăm tỷ, bảy trăm bốn mươi lăm triệu đồng); trong đó:

- Chi phí bồi thường GPMB: 15.500.000.000 đồng.
- Chi phí xây dựng: 48.425.468.000 đồng.
- Chi phí thiết bị: 250.575.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 1.037.460.000 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.540.762.000 đồng.
- Chi phí khác: 1.398.305.000 đồng.
- Chi phí dự phòng: 5.592.424.000 đồng.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

4. Nguồn vốn tăng thêm: Ngân sách tỉnh.

5. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Từ “năm 2022 - 2024” thành “năm 2024 - 2026”.

6. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực Bá Thước và UBND các xã: Pù Luông, Cổ Lũng tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng; chịu trách nhiệm về quyết định của mình trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực Bá Thước, Sở Xây dựng chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung số liệu, hồ sơ điều chỉnh dự án trình thẩm định, phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Chủ tịch UBND các xã: Pù Luông, Cổ Lũng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (V).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

PHỤ LỤC: ĐIỀU CHỈNH TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

Dự án: Đường tránh tỉnh lộ 521B đoạn qua chợ phố Đoàn, xã Lũng Niêm, huyện Bá Thước.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị: Đồng

TT	Hạng mục chi phí	TMĐT đã phê duyệt	Điều chỉnh Tổng mức đầu tư		Chênh lệch tăng (+), giảm (-)
			Diễn giải	Giá trị điều chỉnh	
I	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và TĐC	9.755.000.000	Chi tiết theo phương án GPMB	15.500.000.000	5.745.000.000
1	Đã phê duyệt		Chi tiết theo phương án GPMB đã được phê duyệt	10.655.643.000	
2	Còn lại chưa phê duyệt		Chi tiết khái toán dự kiến được xác nhận giữa Ban QLDA ĐTXD khu vực Bá Thước với UBND xã Pù Luông, UBND xã Cổ Lũng	4.844.357.000	
II	Chi phí xây dựng	48.425.468.000	Giữ nguyên Quyết định phê duyệt dự án	48.425.468.000	0
III	Chi phí thiết bị	250.575.000		250.575.000	0
IV	Chi phí Quản lý dự án	1.037.466.000	Giữ nguyên Quyết định phê duyệt dự án	1.037.466.000	0
V	Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng	3.626.836.000		3.540.762.000	-86.074.000
1	Chi phí khảo sát, lập báo cáo NCKT	896.000.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 159/QĐ-BQLDA ngày 24/12/2021; Hợp đồng số 39/2021/HĐTV ngày 25/12/2021	896.000.000	0
2	Chi phí khảo sát, lập thiết kế BVTC - Dự toán	988.165.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 210/QĐ-BQLDA ngày 24/6/2022; Hợp đồng số 38/2022/HĐTV ngày 24/6/2022	818.740.000	-169.425.000
3	Chi phí thiết kế, cắm cọc giải phóng mặt bằng	80.000.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 96/QĐ-BQLDA ngày 11/5/2022; Hợp đồng số 35/2022/HĐ-TV ngày 12/5/2022; phụ lục ngày 18/5/2022	79.997.000	-3.000
4	Chi phí lập đề cương, nhiệm vụ khảo sát	29.219.000		29.219.000	0
-	Bước lập báo cáo NCKT	17.219.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 159/QĐ-BQLDA ngày 24/12/2021; Hợp đồng tư vấn số 35/2021/HĐ-GSKS ngày 24/12/2021	17.219.000	0
-	Bước thiết kế BVTC	12.000.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 95/QĐ-BQLDA ngày 11/5/2022; Hợp đồng số 78/2022/HĐ-GSKS ngày 12/5/2022	12.000.000	0

TT	Hạng mục chi phí	TMĐT đã phê duyệt	Điều chỉnh Tổng mức đầu tư		Chênh lệch tăng (+), giảm (-)
			Diễn giải	Giá trị điều chỉnh	
5	Chi phí giám sát khảo sát	39.660.000		39.672.000	12.000
-	Bước lập báo cáo NCKT	23.372.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 160/QĐ-BQLDA ngày 24/12/2021; Hợp đồng số 35/2021/HĐGSKS ngày 24/12/2021	23.372.000	0
-	Bước thiết kế BVTC	16.288.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 95/QĐ-BQLDA ngày 11/5/2022; Hợp đồng số 78/2022/HĐ-GSKS ngày 12/5/2022	16.300.000	12.000
6	Chi phí thẩm tra	94.261.000		94.200.000	-61.000
-	Thẩm tra thiết kế BVTC	52.887.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 263/QĐ-BQLDA ngày 22/7/2022; Hợp đồng số 263/2023/HĐ-TVGS ngày 22/7/2022	52.857.000	-30.000
-	Thẩm tra dự toán	41.374.000		41.343.000	-31.000
7	Chi phí giám sát thi công	1.184.661.000		1.332.380.000	147.719.000
-	Giám sát thi công xây dựng	1.178.896.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 41/QĐ-BQLDA ngày 08/3/2023; Hợp đồng số 08/2023/HĐ-TVGS ngày 08/3/2023	1.328.144.000	149.248.000
-	Giám sát thi công RPBМ, vật nổ	5.765.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 202/QĐ-BQLDA ngày 23/6/2022; Hợp đồng số 19/2022/HĐ-GSRPBМ	4.236.000	-1.529.000
8	Chi phí lập HSMT và đánh giá hồ sơ dự thầu	96.218.000		96.785.000	27.000
-	Gói thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo NCKT	6.685.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 139/QĐ-BQLDA ngày 06/11/2021; Hợp đồng số 12/2021/HĐ-TVĐT ngày 06/11/2021	6.685.000	0
-	Các gói thầu TKBVTC, TVGS, thi công	8.603.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 113/QĐ-BQLDA ngày 19/5/2022; Hợp đồng số 32/2022/HĐ-TVĐT ngày 19/5/2022	8.063.000	-540.000
-	Gói thầu xây dựng (bao gồm cả bảo hiểm)	81.470.000		82.037.000	567.000
9	Phí thẩm định HSMT và kết quả LCNT	53.134.000		53.100.000	-34.000
-	Gói thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo NCKT	5.000.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 140/QĐ-BQLDA ngày 06/11/2021; Hợp đồng số 22/2021/HĐTV ngày 06/11/2021	5.000.000	0

TT	Hạng mục chi phí	TMĐT đã phê duyệt	Điều chỉnh Tổng mức đầu tư		Chênh lệch tăng (+), giảm (-)
			Diễn giải	Giá trị điều chỉnh	
-	Các gói thầu TKBVTC, TVGS thi công	4.000.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 114/QĐ-BQLDA ngày 19/5/2022; Hợp đồng số 19/2022/HĐTV ngày 19/5/2022	4.000.000	0
-	Gói thầu xây dựng (bao gồm cả bảo hiểm)	44.134.000		44.100.000	-34.000
10	Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường	190.609.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 26/QĐ-BQLDA ngày 23/3/2022; Hợp đồng số 54/2022/HĐ-TVMT ngày 05/4/2022	190.609.000	0
11	Khảo sát lập phương án RPBМ, vật nổ	4.909.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 116/QĐ-BQLDA ngày 26/5/2022; Hợp đồng số 18/2022/HĐ-KSRPBM ngày 26/5/2022	4.204.000	-705.000
VI	Chi phí khác	1.366.535.000		1.398.305.000	31.770.000
1	Chi phí kiểm toán	281.659.000	Giữ nguyên Quyết định phê duyệt dự án	281.659.000	0
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	81.454.000		81.454.000	0
3	Chi phí bảo hiểm xây dựng công trình	121.690.000		121.690.000	0
4	Phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	4.900.000		4.900.000	0
5	Phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công	34.550.000		34.550.000	0
6	Phí thẩm định dự toán xây dựng	32.853.000		32.853.000	0
7	Chi phí đảm bảo ATGT trong quá trình thi công		Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 401/QĐ-BQLDA ngày 22/9/2022	60.750.000	60.750.000
8	Chi phí rà phá bom mìn	180.000.000	Ban QLDA ĐTXD huyện Bá Thước phê duyệt dự toán tại Quyết định số 208/QĐ-BQLDA ngày 23/6/2022; Hợp đồng số 20/2022/HĐ-TCRPBM ngày 23/6/2022	151.020.000	-28.980.000
9	Thuế tài nguyên, phí môi trường	629.429.000	Giữ nguyên Quyết định phê duyệt dự án	629.429.000	0
VII	Chi phí dự phòng	5.540.670.000		5.592.424.000	51.754.000
	Tổng cộng (làm tròn)	70.000.000.000		75.745.000.000	5.750.000.000